

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ
cho người dân trên địa bàn xã Xuân Phú**

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15; Nghị định số 165/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng bệnh; Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định của pháp luật về công tác y tế trường học, chăm sóc sức khỏe người lao động và khám sức khỏe định kỳ đối với lực lượng vũ trang; Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng năm 2026 và các văn bản chỉ đạo của UBND thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 410/KH-UBND ngày 10/8/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc triển khai thực hiện chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Nhằm đẩy nhanh tiến độ, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, địa phương, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, người sử dụng lao động và lực lượng vũ trang; phấn đấu hoàn thành sớm mục tiêu để người dân trên địa bàn xã được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026, đồng thời hình thành, cập nhật Sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời, UBND xã Xuân Phú xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm trên phạm vi toàn xã nhằm huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị và toàn xã hội, tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ, phấn đấu hoàn thành khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần cho người dân trên địa bàn xã trước ngày 15/12/2026.

b) Tăng cường phát hiện sớm các yếu tố nguy cơ, bệnh tật; nâng cao hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời; kịp thời tư vấn, hướng dẫn theo dõi, điều trị và quản lý đối với các trường hợp có vấn đề về sức khỏe.

c) Tổ chức tổng hợp, kết nối và cập nhật đầy đủ kết quả khám sức khỏe từ các nhóm đối tượng và các hình thức khám khác nhau lên Cổng Dữ liệu sức khỏe để tạo lập Sổ sức khỏe điện tử cho người dân trên ứng dụng VNeID, phục vụ quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe liên tục.

2. Yêu cầu

a) Triển khai Chiến dịch với tinh thần quyết liệt, đồng bộ, thực chất, liên tục và có trọng tâm, trọng điểm; xây dựng tiến độ cụ thể, tăng tốc ngay từ đầu, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu trước thời hạn, không để dồn khối lượng công việc vào cuối năm.

b) Phát huy trách nhiệm của các Phòng, ban, ngành, UBND xã, cơ sở giáo dục, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động, lực lượng vũ trang và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; xác định rõ người, việc, trách nhiệm, thẩm quyền, thời gian và kết quả trong tổ chức thực hiện.

c) Tổ chức khám bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy định, phù hợp với từng nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe và yếu tố nguy cơ; bảo đảm chất lượng, an toàn, hiệu quả, tiết kiệm, không chạy theo số lượng đơn thuần; việc chỉ định xét nghiệm, cận lâm sàng phải có căn cứ chuyên môn, tránh lạm dụng và lãng phí.

d) Kết hợp, lồng ghép và ghi nhận kết quả khám sức khỏe từ các kênh theo quy định, gồm: khám do UBND xã tổ chức; kiểm tra sức khỏe đầu năm học tại các cơ sở giáo dục; khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động; khám sức khỏe định kỳ đối với lực lượng vũ trang và các hình thức khám phù hợp khác; không tổ chức khám trùng lặp đối với người đã có kết quả khám hợp lệ.

đ) Số liệu phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời; thực hiện đối chiếu, xác nhận và loại trừ trùng lặp, bảo đảm thống nhất giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, UBND xã, Trạm Y tế xã và các đầu mối tổng hợp. Kết quả phải có căn cứ, khả năng kiểm tra, truy xuất, là cơ sở đánh giá chính xác tiến độ, tỷ lệ hoàn thành của từng thôn trên toàn xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tập trung nguồn lực, tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm, bắt đầu từ ngày 10/8/2026, phấn đấu hoàn thành trước thời hạn mục tiêu để người dân trên địa bàn thành phố được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026, thông qua việc kết hợp, lồng ghép và ghi nhận kết quả của các hình thức:

(1) Khám sức khỏe do UBND xã tổ chức.

(2) Kiểm tra sức khỏe đầu năm học tại các cơ sở giáo dục.

(3) Khám sức khỏe định kỳ hoặc khám bệnh nghề nghiệp cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

(4) Khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng vũ trang.

(5) Các hoạt động khám sức khỏe, khám sàng lọc, khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và các hình thức khám phù hợp khác theo quy định.

Qua đó, bảo đảm bao phủ đối tượng, tránh bỏ sót, tránh trùng lặp, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe và từng bước hoàn thiện Sổ sức khỏe điện tử cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tổ chức rà soát đầy đủ, chính xác số lượng người dân thuộc các nhóm đối tượng thuộc diện địa phương tổ chức khám sức khỏe; phân loại theo từng nhóm đối tượng, xác định số người đã khám và số người dân có nhu cầu còn phải khám.

b) Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, lịch khám theo từng địa bàn, từng nhóm đối tượng; tổ chức khám bù, khám vét đối với các trường hợp chưa được khám, khó tiếp cận hoặc còn bỏ sót đạt 100%.

c) 100% cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em, học sinh theo quy định về công tác y tế trường học; kết quả được tổng hợp, báo cáo và cập nhật theo quy định.

d) 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động thuộc phạm vi quản lý thực hiện khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; kết quả được tổng hợp phục vụ đánh giá mức độ bao phủ khám sức khỏe của người lao động.

đ) Ban Chỉ huy Quân sự và Công an xã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho lực lượng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật chuyên ngành; tổng hợp kết quả để phục vụ đánh giá chung của xã.

e) 100% người dân đã được khám thuộc phạm vi triển khai của Kế hoạch được cập nhật kết quả khám trên Cổng Dữ liệu sức khỏe theo quy định, phù hợp với điều kiện kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin.

g) 100% trường hợp phát hiện bất thường về sức khỏe, yếu tố nguy cơ hoặc bệnh cần quản lý được tư vấn, hướng dẫn tiếp tục theo dõi, khám chuyên khoa, quản lý hoặc điều trị phù hợp.

h) UBND xã tổ chức khám, 100% đợt khám phải được cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phối hợp với UBND xã, Trạm Y tế xã đối chiếu, xác nhận số người đã khám theo từng nhóm đối tượng.

i) 100% đầu mỗi tổng hợp của các nhóm đối tượng thực hiện báo cáo định kỳ về kết quả khám theo hướng dẫn của Sở Y tế; bảo đảm số liệu thống nhất, có căn cứ.

k) Phân đầu hoàn thành khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần cho người dân trên địa bàn xã **trước ngày 15/12/2026**; trong đó ưu tiên hoàn thành sớm các địa bàn, nhóm đối tượng có nguy cơ thấp về khả năng tiếp cận và tập trung nguồn lực cuối Chiến dịch cho các nhóm còn sót, khó tiếp cận.

III. THỜI GIAN, PHẠM VI, ĐỊA ĐIỂM VÀ ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Thời gian

Chiến dịch 100 ngày cao điểm được triển khai từ ngày **28/8/2026**, thực hiện liên tục trong 100 ngày và phần đầu kết thúc trước ngày **15/12/2026**.

2. Phạm vi, địa điểm

Chiến dịch được triển khai trên toàn địa bàn xã, các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các địa điểm phù hợp khác trên địa bàn xã theo từng nhóm đối tượng và hình thức tổ chức khám.

3. Đối tượng

- Các nhóm đối tượng do UBND xã tổ chức khám: Người cao tuổi; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người có công; trẻ em dưới 6 tuổi chưa/không đi học tại các cơ sở giáo dục mầm non, người từ 18 – 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức; người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề.

- Trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục được kiểm tra sức khỏe đầu năm học;

- Người lao động được khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp theo quy định.

- Lực lượng vũ trang được khám sức khỏe định kỳ theo quy định chuyên ngành;

Và các đối tượng khác thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Bổ sung đối tượng tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho đối tượng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 69 Nghị định số 165/2026/NĐ-CP

Bổ sung tại Điểm a Khoản 1.1 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 29/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc đối với người chưa từng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế và chưa thực hiện các hình thức khám bệnh, chữa bệnh theo khoản 1.2 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND:

- Người từ 18 – 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức.

- Người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề.

2. Thiết lập cơ chế triển khai Chiến dịch theo các nhóm đối tượng và đầu mối tổng hợp, báo cáo

Thông nhất xác định việc tổ chức khám và tổng hợp kết quả theo các nhóm trách nhiệm chính, cụ thể:

TT	Nhóm đối tượng	Tổ chức khám sức khỏe	Đầu mối chịu trách nhiệm tổng hợp, thống kê, báo cáo
1	Các nhóm đối tượng theo Điểm a Khoản 1.1 Mục II Kế hoạch số 269/KH-UBND: Người cao tuổi; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người có công, trẻ em dưới 6 tuổi chưa/không đi học tại các cơ sở giáo dục mầm non. - Người từ 18 – 60 tuổi không làm việc tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, không có hợp đồng lao động, không tham gia Bảo hiểm xã hội bắt buộc; người lao động phi chính thức. - Người từ 06 đến dưới 18 tuổi không đi học tại các cơ sở giáo dục, dạy nghề	Tổ chức thực hiện: Trạm Y tế, Phòng Văn hóa – Xã hội và các thôn	Phòng Văn hóa – Xã hội xã
2	Học sinh mầm non, học sinh cấp I, cấp II các cơ sở giáo dục không trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường	Các trường gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội xã.
3	Lao động tại cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ, lao động tự do thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.	Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh	Phòng Kinh tế tổng hợp gửi kết quả về Phòng Văn hóa – Xã hội xã
4	Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị công lập cấp xã: Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN và các cơ quan, đơn vị công lập cấp xã	Cơ quan, đơn vị	Các cơ quan, đơn vị gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội xã

Các cơ quan được phân công là đầu mối tổng hợp, thống kê, báo cáo có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, cơ sở thực hiện khám sức khỏe, phấn đấu hoàn thành đạt tiến độ, mục tiêu chung của xã.

Các cơ quan đầu mối tổng hợp, thống kê số lượng người thuộc nhóm đối tượng được phân công phụ trách, báo cáo bằng văn bản gửi về Phòng Văn hóa – Xã hội xã **trước ngày 15/9/2026** để tổng hợp báo cáo UBND xã theo dõi tiến độ tổ chức khám sức khỏe.

3. Rà soát, xác lập số lượng đối tượng

a) Ban nhân dân thôn tổ chức rà soát đầy đủ, chính xác số lượng người dân thuộc các nhóm đối tượng do địa phương tổ chức khám có nhu cầu khám sức khỏe; phân loại theo từng nhóm đối tượng và xác định rõ:

- Tổng số người thuộc diện phải tổ chức khám.
- Số người đã được địa phương tổ chức khám sức khỏe định kỳ đến thời điểm báo cáo.
- Số người còn phải tổ chức khám.
- Các nhóm đối tượng có nguy cơ bỏ sót hoặc khó tiếp cận.
- Các trường hợp đã có kết quả khám từ các chương trình, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác cần được kiểm tra, đối chiếu để tránh tổ chức khám trùng lặp.

Hoàn thành nội dung này **trước ngày 15/9/2026**.

b) Phòng Văn hóa – Xã hội xã chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan liên quan đối chiếu với các nguồn số liệu có liên quan; phối hợp với Ban nhân dân thôn, xử lý các trường hợp số liệu chưa thống nhất, trùng lặp hoặc chưa có căn cứ; xác định: tổng số đối tượng thuộc diện tổ chức khám sức khỏe – số lượng đã được tổ chức khám sức khỏe – số còn phải tổ chức khám sức khỏe – tỷ lệ hoàn thành.

4. Tổ chức Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe

4.1. Từ ngày 10/8/2026, xã đồng loạt triển khai Chiến dịch

a) Giai đoạn 1: Từ ngày 22/8/2026 đến ngày 27/8/2026

Rà soát, chốt đối tượng, chốt tiến độ. Hoàn thành báo cáo các số liệu trên hệ thống trực tuyến trước ngày 15/9/2026.

b) Giai đoạn 2: Từ ngày 15/9/2026 đến ngày 30/9/2026 – Tăng tốc

Tập trung tổ chức khám với tần suất cao; ưu tiên địa bàn có số lượng người chưa khám lớn; đồng thời triển khai kiểm tra sức khỏe đầu năm học, khám sức khỏe người lao động và khám sức khỏe lực lượng vũ trang theo kế hoạch chuyên ngành.

b) Giai đoạn 3: Từ ngày 01/10/2026 đến ngày 15/11/2026 – Bứt phá

Tập trung nguồn lực cho các địa phương, nhóm đối tượng còn thấp; tổ chức thêm điểm khám, khám lưu động, khám ngoài giờ, ngày nghỉ khi cần thiết; phân đầu hoàn thành cơ bản chỉ tiêu trước khi kết thúc Chiến dịch.

c) Giai đoạn 4: Từ ngày 16/11/2026 đến ngày 15/12/2026 – Về đích

Tổ chức rà soát từng thôn, từng nhóm đối tượng; lập danh sách người chưa khám; tổ chức khám bù, khám vét; hoàn thiện dữ liệu; đối chiếu, xác nhận số liệu và xử lý dứt điểm các trường hợp còn tồn.

Các cơ quan, đơn vị chủ động triển khai các nhiệm vụ chuẩn bị, tổ chức khám theo trách nhiệm được giao và khẩn trương hoàn thiện số liệu rà soát.

4.2. Tất cả các cơ quan, đơn vị công lập xã và trưởng các thôn lập danh sách 01 lãnh đạo, 01 cán bộ đầu mối, bao gồm các thông tin: đơn vị công tác, họ và tên,

chức vụ, số điện thoại, gửi về phòng Văn hóa – Xã hội xã **trước ngày 15/9/2026** để kịp thời phối hợp và trao đổi các nội dung liên quan.

4.3. Các đơn vị tổ chức khám xây dựng kế hoạch tiến độ theo tuần; xác định rõ số lượng người dự kiến khám trong từng tuần, từng nhóm đối tượng; chủ động điều chỉnh phương án khi tiến độ thực tế thấp hơn kế hoạch.

4.4. Phòng Văn hóa – Xã hội phối hợp Trạm Y tế theo dõi tiến độ hằng tuần, phân loại các thôn, đơn vị theo mức độ hoàn thành; kịp thời xác định địa bàn chậm tiến độ, nhóm đối tượng còn thiếu và tham mưu UBND xã chỉ đạo, điều phối nguồn lực.

4.5. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ

a) Các cơ quan, đơn vị và thôn thông báo thời gian, địa điểm để người dân thuộc các nhóm đối tượng thuộc diện khám sức khỏe định kỳ tham gia khám. Lưu ý thông báo các trường hợp khám sức khỏe định kỳ mang theo Căn cước, Căn cước công dân, mã định danh để cập nhật tại Cổng Dữ liệu sức khỏe phục vụ tạo lập Sổ Sức khỏe điện tử tại ứng dụng VNeID.

b) Trạm Y tế, các cơ sở đủ điều kiện khám sức khỏe đảm bảo nhân lực, trang thiết bị y tế và các nguồn lực liên quan để thực hiện khám sức khỏe định kỳ theo hướng dẫn chuyên môn hiện hành của Bộ Y tế, bố trí nhân lực, phương tiện để kết nối, cập nhật kết quả khám sức khỏe vào Cổng Dữ liệu sức khỏe Bộ Y tế và hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

c) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ đối với nhóm đối tượng

- Trạm Y tế xã phối hợp đơn vị y tế được giao chủ trì và các đơn vị y tế đủ điều kiện khám sức khỏe (theo danh sách thông báo của Sở Y tế) tổ chức khám theo danh sách, chỉ tiêu và tiến độ được xác định; chủ động tổ chức khám tại trạm y tế, cơ sở y tế, điểm khám cộng đồng, điểm khám lưu động hoặc địa điểm phù hợp khác.

Đặc biệt, cần ưu tiên các nhóm có nguy cơ bị bỏ sót như người cao tuổi sống một mình, người khuyết tật, người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em không đi học, người lao động phi chính thức và người không có điều kiện chủ động tiếp cận dịch vụ y tế.

Việc tổ chức khám phải bảo đảm phù hợp từng nhóm tuổi, tình trạng sức khỏe và yếu tố nguy cơ; không tổ chức theo phương thức áp dụng một gói khám giống nhau cho tất cả người dân.

- Trưởng thôn có trách nhiệm thông tin, thông báo và vận động người dân thuộc từng nhóm đối tượng tham gia khám theo lịch được bố trí; bảo đảm người dân biết rõ thời gian, địa điểm, nội dung khám và đơn vị thực hiện khám; chủ động rà soát, lập danh sách, phân nhóm, thông báo và nhắc lịch đối với các trường hợp chưa tham gia khám.

Sau mỗi đợt khám, Phòng Văn hóa – Xã hội xã phối hợp với Trạm Y tế xã và Trưởng thôn rà soát, đối chiếu danh sách người dân đã khám, chưa khám; xác định nguyên nhân đối với các trường hợp chưa tham gia, kịp thời tuyên truyền, vận động

và tổ chức khám bổ sung, phân đầu bảo đảm tỷ lệ người dân được khám theo kế hoạch.

d) Tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học

- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã, cơ sở y tế đủ điều kiện tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học theo quy định của pháp luật về công tác y tế trường học, bảo đảm đúng thời gian, nội dung và yêu cầu chuyên môn.

Nội dung kiểm tra sức khỏe phải phù hợp theo từng nhóm tuổi, tập trung đánh giá tình trạng dinh dưỡng, phát triển thể chất, các chỉ số sức khỏe cơ bản và phát hiện sớm các vấn đề như suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, giảm thị lực, bệnh răng miệng, cong vẹo cột sống, rối loạn sức khỏe tâm thần và các vấn đề sức khỏe khác.

Trường hợp phát hiện bất thường, cơ sở giáo dục phối hợp cha mẹ/người giám hộ và cơ sở y tế để tư vấn, hướng dẫn khám, điều trị, quản lý hoặc áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp.

- Kết quả kiểm tra sức khỏe được ghi nhận, quản lý theo hồ sơ sức khỏe học sinh và tổng hợp báo cáo theo quy định; đồng thời cơ sở khám sức khỏe phải kết nối, cập nhật vào hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

đ) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp công lập và ngoài công lập, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và người sử dụng lao động trên địa bàn có trách nhiệm tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động thuộc phạm vi quản lý; tổ chức khám phát hiện bệnh nghề nghiệp đối với người lao động có yếu tố nguy cơ theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.

- Việc khám phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm nghề nghiệp, điều kiện lao động, yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và nguy cơ bệnh nghề nghiệp; thực hiện đúng quy định về nội dung, tần suất, cơ sở đủ điều kiện khám và quản lý kết quả. Người sử dụng lao động có trách nhiệm thông báo kết quả phù hợp cho người lao động, thực hiện các biện pháp cải thiện điều kiện lao động và hướng dẫn người lao động tiếp tục khám, điều trị, quản lý khi phát hiện bất thường.

- Cơ sở khám sức khỏe phải kết nối, cập nhật kết quả khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp vào hệ thống dữ liệu sức khỏe theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

4.6. Tăng cường huy động nguồn lực, bảo đảm năng lực tổ chức khám

a) Các bệnh viện được hợp đồng khám phối hợp với Trạm y tế chủ động xây dựng phương án nhân lực, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm, phương tiện và công suất khám phù hợp với số lượng người dân dự kiến.

Các đơn vị phải chủ động bố trí thêm nhân lực khi số lượng người khám tăng cao; tổ chức thêm điểm khám hoặc khám lưu động khi cần thiết, tăng cường khám ngoài giờ, ngày nghỉ trong các đợt cao điểm, điều phối nhân lực, thiết bị giữa các

đơn vị khi có yêu cầu; không để xảy ra tình trạng địa phương đã huy động người dân nhưng cơ sở y tế không đủ khả năng tiếp nhận, tổ chức khám hoặc hoàn thiện kết quả.

b) Bảo đảm chất lượng chuyên môn và chỉ định xét nghiệm, cận lâm sàng hợp lý dựa trên kết quả khám, tuổi, giới, tiền sử, triệu chứng và yếu tố nguy cơ; không chỉ định đồng loạt tất cả xét nghiệm, cận lâm sàng cho tất cả người dân nếu không cần thiết, gây lãng phí và quá tải hệ thống.

c) Sau mỗi lần khám, người dân phải được thông báo kết quả và tư vấn phù hợp. Đối với trường hợp có kết quả bình thường, cần tư vấn duy trì lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, vận động thể lực và các biện pháp phòng bệnh. Đối với người có yếu tố nguy cơ, cần hướng dẫn theo dõi, điều chỉnh lối sống và tái khám theo yêu cầu. Đối với trường hợp phát hiện bất thường, nghi ngờ bệnh hoặc bệnh mạn tính cần quản lý, phải hướng dẫn tiếp tục khám, điều trị, chuyển tuyến hoặc quản lý tại tuyến y tế cơ sở theo quy định.

Trạm Y tế xã phối hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp nhận, quản lý và theo dõi các trường hợp cần chăm sóc sức khỏe lâu dài tại cộng đồng.

4.7. Cập nhật dữ liệu sức khỏe, hoàn thiện Sổ sức khỏe điện tử

a) Các cơ quan, đơn vị tổ chức khám sức khỏe có trách nhiệm thực hiện cập nhật kết quả khám vào hệ thống dữ liệu theo hướng dẫn của Sở Y tế và cơ quan có thẩm quyền theo nguyên tắc: Khám đến đâu – hoàn thiện hồ sơ, cập nhật dữ liệu đến đó. Một người dân chỉ được tính một lần vào chỉ tiêu bao phủ khám sức khỏe định kỳ trong năm 2026, trên cơ sở kết quả khám hợp lệ và dữ liệu có căn cứ

b) Dữ liệu phải bảo đảm chính xác về thông tin định danh, kết quả khám, tình trạng sức khỏe; hạn chế tối đa trùng lặp, sai lệch hoặc thiếu thông tin.

c) Trạm Y tế xã chủ trì phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, triển khai phương án kết nối, đối chiếu kết quả khám từ các nguồn khác nhau để phục vụ hình thành Sổ sức khỏe điện tử cho người dân, đồng thời bảo đảm yêu cầu về bảo mật, an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

5. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông về Chiến dịch

a) Đẩy mạnh thông tin, truyền thông trong thời gian triển khai Chiến dịch nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và vận động người dân chủ động tham gia khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất 01 lần trong năm 2026; tập trung thông tin về ý nghĩa, mục đích của Chiến dịch; các nhóm đối tượng; quyền lợi của người dân; nội dung khám; thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức khám, đặc biệt đối với các nhóm khó tiếp cận dịch vụ y tế.

b) Thông tin, tuyên truyền phải làm rõ việc khám sức khỏe được tổ chức theo nhiều hình thức, nhiều đầu mối khác nhau, bao gồm: khám do UBND xã, tổ chức đối với các nhóm đối tượng thuộc trách nhiệm của địa phương; kiểm tra sức khỏe đầu năm học tại các cơ sở giáo dục; khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động; khám sức khỏe định kỳ đối với lực lượng vũ trang và các hình

thức khám phù hợp khác theo quy định. Qua đó giúp người dân nhận biết đúng nhóm đối tượng, chủ động tham gia.

c) Đa dạng hóa hình thức truyền thông, kết hợp các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số, mạng xã hội, hệ thống truyền thanh cơ sở và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã phối hợp với Trạm Y tế xã; các thôn thường xuyên thông báo, vận động và nhắc lịch để người dân thuộc các nhóm đối tượng được biết, chủ động tham gia khám đúng thời gian, địa điểm; các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và người sử dụng lao động thông tin đầy đủ cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

d) Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan định hướng nội dung truyền thông thống nhất trong toàn xã; thường xuyên cập nhật, báo cáo tiến độ, kết quả Chiến dịch về UBND xã để theo dõi, chỉ đạo.

6. Kiểm tra, giám sát và điều hành theo tiến độ hằng tuần

Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế xã theo dõi tiến độ Chiến dịch theo tuần, trong đó tối thiểu phải thể hiện: Số người thuộc diện phải khám; số đã khám; số còn phải khám; tỷ lệ hoàn thành; số người được khám trong tuần, tỷ lệ cập nhật dữ liệu; tỷ lệ số liệu đã đối chiếu, xác nhận; các nhóm đối tượng còn thấp.

Trường hợp các thôn, đơn vị có tiến độ thấp hơn yêu cầu, các bệnh viện được hợp đồng khám phối hợp với Trạm Y tế chủ trì làm việc, xác định nguyên nhân và xây dựng phương án khắc phục báo cáo UBND xã chỉ đạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Chi tiết phụ lục đính kèm

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 100 ngày cao điểm khám sức khỏe định kỳ cho người dân trên địa bàn xã, UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị, các ban, ngành, đoàn thể, ban nhân dân thôn nghiêm túc triển khai thực hiện; kịp thời báo cáo, đề xuất UBND xã (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội xã) xử lý các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền; đảm bảo hiệu quả công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã./.

Nơi nhận

- UBND thành phố; (báo cáo)
- Sở Y tế (báo cáo);
- BTV Đảng ủy xã;
- UBMTTQVN xã;
- CT và PCTUBND xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các Phòng, ban, ngành, hội, đoàn thể xã;
- Ban nhân dân 15 thôn;
- Lưu: VT, VHXH..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Công Phú



**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH 100 NGÀY CAO ĐIỂM KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ
CHO NGƯỜI DÂN TRÊN ĐỊA BÀN XÃ XUÂN PHÚ**

(Kèm theo Kế hoạch số 269/KH-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2026 của UBND xã Xuân Phú)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Tổ chức quán triệt, triển khai Kế hoạch và huy động sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị, ban, ngành hội, đoàn thể và các thôn trên toàn xã; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách trong 100 ngày cao điểm.	UBND xã	Các cơ quan, đơn vị, ban, ngành hội, đoàn thể và các thôn; các cơ quan, đơn vị liên quan	Hội nghị/văn bản triển khai; kế hoạch tổ chức thực hiện	Từ 10/9/2026
2	Rà soát, thống kê đầy đủ số lượng người thuộc các nhóm đối tượng do UBND xã tổ chức khám; phân loại theo từng nhóm đối tượng và xác định số người đã được khám, số người chưa được khám; Rà soát, xác định các trường hợp đã được khám sức khỏe trong năm 2026 qua các hình thức khác nhau để hạn chế khám trùng; phối hợp xác nhận kết quả đối với người dân đã có kết quả khám hợp lệ.	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở giáo dục; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp	Danh sách, số liệu rà soát theo từng nhóm đối tượng; báo cáo trên hệ thống được Sở Y tế hướng dẫn	Khẩn trương; hoàn thành trước 15/9/2026 và cập nhật thường xuyên
3	Tham mưu UBND xã giao chỉ tiêu làm căn cứ theo dõi, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện năm 2026.	UBND xã	Phòng VH - XH, Trạm y tế xã	Văn bản giao chỉ đạo của UBND xã	Hoàn thành sau khi nhận đủ số liệu rà soát; cập nhật trong Chiến dịch
4	Xây dựng Kế hoạch/phương án tổ chức khám theo từng nhóm đối tượng, thời gian và năng lực thực tế; bố trí cơ sở khám, bàn khám, nhân lực, trang	Cơ sở y tế khám bệnh,	Phòng VH - XH, Trạm y tế xã	Phương án/ lịch tổ chức khám cụ thể theo từng địa bàn	Từ 10/8/2026; hoàn thành ngay

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	thiết bị, thuốc, vật tư và các điều kiện bảo đảm. Thống nhất về số liệu thống kê, báo cáo.	chữa bệnh được giao			khi bắt đầu triển khai
5	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ/khám sàng lọc miễn phí cho các nhóm đối tượng thuộc trách nhiệm của UBND xã bảo đảm đúng đối tượng, đúng quy định, phù hợp từng nhóm tuổi và tình trạng sức khỏe.	Cơ sở y tế khám bệnh, chữa bệnh được giao	UBND xã	Phiếu/kết quả khám; hồ sơ sức khỏe; số liệu người được khám	Từ 10/8/2026 đến hết Chiến dịch
6	Tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm học cho trẻ em tại cơ sở giáo dục mầm non, học sinh tại các cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định về công tác y tế trường học; tổng hợp kết quả và cập nhật dữ liệu sức khỏe.	Cơ sở giáo dục trên địa bàn xã	Phòng VH - XH, Trạm y tế xã	Kết quả kiểm tra sức khỏe học sinh; báo cáo tổng hợp theo quy định	Theo kế hoạch năm học 2026–2027; hoàn thành trong tháng 9/2026
7	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp cho người lao động thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động; tổng hợp kết quả khám của người lao động.	Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động	UBND xã	Hồ sơ, kết quả khám sức khỏe/khám bệnh nghề nghiệp; báo cáo tổng hợp	Trong thời gian Chiến dịch và theo quy định pháp luật
8	Thực hiện khám sức khỏe phù hợp với từng nhóm tuổi; bảo đảm nội dung khám, tư vấn, phát hiện nguy cơ và hướng xử trí phù hợp; chỉ định xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và các kỹ thuật cận lâm sàng theo tình trạng sức khỏe, tuổi, yếu tố nguy cơ và chỉ định chuyên môn. Tư vấn, hướng dẫn người dân sau khám.	Trạm y tế xã, cơ sở y tế khám chữa bệnh đủ điều kiện	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã	Tổ chức khám sức khỏe định kỳ tổng hợp kết quả phục vụ quản lý sức khỏe.	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
9	Cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả khám sức khỏe lên Cổng Dữ liệu sức khỏe/hệ thống được Sở Y tế hướng dẫn; bảo đảm thông tin có khả năng kiểm tra, truy xuất và phục vụ quản lý sức khỏe người dân.	Trạm y tế xã, cơ sở y tế khám chữa bệnh	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã	Dữ liệu khám sức khỏe được cập nhật trên hệ thống	Cập nhật ngay sau khi khám; hoàn thành theo tiến độ Chiến dịch
10	Thực hiện đối chiếu, ký xác nhận sau mỗi đợt khám giữa cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với UBND xã về số lượng người đã được khám, phân theo từng nhóm đối tượng thuộc diện địa phương tổ chức khám.	Cơ sở y tế khám chữa bệnh, Trạm y tế xã giao chủ trì	UBND xã, Trạm Y tế xã, thôn	Biên bản/bảng đối chiếu, xác nhận số lượng người đã khám theo từng nhóm đối tượng	Sau mỗi đợt khám
11	Theo dõi, kiểm tra, giám sát, tổng hợp kết quả khám, thực hiện chế độ báo cáo tiến độ định kỳ và đột xuất về số người đã được khám, số còn lại, tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu, khó khăn, vướng mắc và giải pháp đẩy nhanh tiến độ.	UBND xã	Phòng VH - XH xã, Trạm y tế xã	Báo cáo tiến độ theo biểu mẫu/hệ thống quy định	Định kỳ hằng tuần và đột xuất theo yêu cầu
12	Tăng cường thông tin, truyền thông về ý nghĩa, mục tiêu Chiến dịch; các nhóm đối tượng, quyền lợi, nội dung, thời gian, địa điểm và hình thức khám; vận động, nhắc lịch để người dân chủ động tham gia.	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã TT Cung ứng Dịch vụ Sự nghiệp công xã	Tin, bài, tài liệu truyền thông; thông báo lịch khám; nội dung tuyên truyền trên các phương tiện thông tin	Trước và trong toàn bộ Chiến dịch
13	Công khai lịch khám, địa điểm khám và phát hành giấy mời, thông tin, thông báo cần thiết để người dân thuộc diện khám biết, chủ động tham gia; chú	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã TT Cung ứng Dịch vụ Sự	Thông báo/lịch khám đến người dân; danh sách người được vận động	Thường xuyên trong Chiến dịch

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	trọng truyền thông trực tiếp đối với nhóm khó tiếp cận dịch vụ y tế.		ngành công xã thôn; các đoàn thể		
14	Chủ động rà soát tiến độ theo tuần, tổ chức các đợt khám tập trung, tăng ca, khám ngoài giờ, khám lưu động hoặc điều chỉnh phương án tổ chức khi cần thiết để tăng tốc, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu trước thời hạn.	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị liên quan	Lịch khám tăng cường; phương án điều chỉnh tiến độ; kết quả tăng thêm theo từng đợt	Trong toàn bộ Chiến dịch, tập trung cao điểm theo từng giai đoạn
15	Kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về công tác phối hợp giữa địa phương và tổ chức y tế khám; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu UBND thành phố chỉ đạo.	UBND xã, cơ sở y tế khám bệnh, chữa bệnh	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị liên quan	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo; phương án xử lý khó khăn, vướng mắc	Thường xuyên, kịp thời
16	Đánh giá kết quả thực hiện Chiến dịch; xác định tỷ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc ít nhất 01 lần trong năm 2026, kết quả theo từng nhóm đối tượng, địa phương, đơn vị; xác định tồn tại, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện đối với các trường hợp chưa đạt.	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị liên quan	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị liên quan	Kết thúc Chiến dịch và tiếp tục theo dõi đến hết năm 2026
17	Kịp thời biểu dương có cách làm hiệu quả, hoàn thành sớm hoặc vượt chỉ tiêu; đồng thời nhắc nhở, chấn chỉnh các đơn vị chậm tiến độ, chưa bảo đảm chất lượng, số liệu hoặc chế độ báo cáo.	UBND xã	Phòng VH-XH xã, Trạm Y tế xã các cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách/đề xuất biểu dương; văn bản chấn chỉnh, nhắc nhở	Trong và sau Chiến dịch